TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 63/2019/QĐST-HNGĐ	*Hoà Bình, ngày 02 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 344/2018/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp Bửu Đông, xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Lê Ái Nh, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Đ và chị Lê Ái Nh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn Đ và chị Lê Ái Nh, tự nguyện, thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Chưa có con

2.3. Về tài sản chung: Anh chị xác định đã thỏa thuận xong trước khi ly hôn, anh chị yêu cầu Tòa án ghi nhận trong quyết định. Anh Điền, chị Nhi xác định tài sản chung có 06 chỉ vàng 24 k, mỗi bên giữ 03 chỉ vàng 24k, anh Điền đang quản lý 06 chỉ vàng 24k, anh Điền đã đưa trước cho chị Nhi 01 chỉ vàng 24k, còn lại 02 chỉ vàng 24k, một tháng sau tức vào ngày 19 tháng 05 năm 2019, anh Điền sẽ giao trả cho chị Nhi 02 chỉ vàng 24k còn lại (loại vàng 98%) đang lưu hành trên thị trường.

2.4. Về nợ chung: Anh, chị xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Anh Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014576 ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, được đối trừ. Anh Đ được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- UBND xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thúy Oanh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ	*Hoà Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 347/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Tiến Vinh, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp Xẻo Su, xã Lai Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

Bị đơn: Chị Nguyễn Ngọc Như, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp Vĩnh Mới, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Tiến Vinh và chị Nguyễn Ngọc Như.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Tiến Vinh và chị Nguyễn Ngọc Như đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Vinh và chị Như thống nhất giao cháu Đỗ Tiến Phát, sinh ngày 20/10/2008 cho anh Vinh tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục.

Về cấp dưỡng :

Chị Như không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Vinh không yêu cầu.

Chị Như có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Vinh và chị Như thống nhất xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Anh Vinh tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Vinh đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014585 ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, được đối trừ. Anh Vinh được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- UBND xã Lai Hòa, huyện Vĩnh Châu, Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

NGUYỄN THÚY OANH